

Số: /KH-SGTVT

Hà Nam, ngày tháng 11 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021 -2025 của Sở Giao thông vận tải Hà Nam**

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 2975/KH-UBND, ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025; sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

### **I. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích**

Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ công chức, viên chức của sở có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của ngành.

Xác định CCHC là một trong những đột phá phát triển tỉnh Hà Nam nói chung, của ngành Giao thông vận tải nói riêng; huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành từ sở đến các phòng ban, đơn vị, sự tham gia, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trong công tác CCHC; từng bước hoàn thành mục tiêu Nghị quyết số 17-NQ/TU đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025.

## **2. Yêu cầu**

Thực hiện cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ; cải cách thủ tục hành chính; cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình triển khai kế hoạch này phải bám sát Nghị quyết số 17-NQ/TU, phù hợp và gắn với Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Chương trình CCHC giai đoạn 2021-2030 của tỉnh, của sở theo từng giai đoạn.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, các đơn vị cần chỉ đạo chặt chẽ, tránh chung chung, hình thức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, theo dõi kết quả thực hiện, thường xuyên nắm bắt và tổng kết thực tiễn từ cơ sở, kịp thời phát hiện, đề xuất bổ sung những sáng kiến, giải pháp thiết thực, hiệu quả.

## **II. Nhiệm vụ trọng tâm**

### **1. Cải cách thể chế**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tham mưu cho Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi.

Tham mưu xây dựng để hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư chiến lược, tiềm năng trong lĩnh vực giao thông vận tải; tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả nguồn lực, thế mạnh của Ngành phục vụ phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ giao thông vận tải trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh

Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, quản lý hành lang giao thông, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải... đảm bảo đúng căn cứ pháp lý, thể thức, thẩm quyền, nội dung phù hợp, đáp ứng yêu cầu của công tác chỉ đạo, điều hành.

Thực hiện rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện kiến nghị, loại bỏ các văn bản hết hiệu lực, không còn phù hợp, văn bản chồng chéo.

## **2. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của sở, các phòng ban, đơn vị. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Thực hiện quy định của Trung ương, của Tỉnh về tổ chức bộ máy: Tham mưu triển khai thực hiện Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ GTVT về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy gồm các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trên cơ sở đảm bảo tinh gọn, linh hoạt, khoa học; phát huy năng lực, sở trường của từng công chức, viên chức. Dân chủ, khách quan, công khai, tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh trong công tác tổ chức bộ máy từ Sở đến các phòng, ban, đơn vị. Hàng năm, định kỳ, rà soát bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cán bộ thuộc diện lãnh đạo sở quản lý; xem xét, đánh giá và đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh bổ sung quy hoạch nhân lực thuộc diện Tỉnh ủy quản lý theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc các quy định phân cấp về thẩm quyền quản lý do Trung ương, UBND tỉnh ban hành. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở đã tham mưu cho UBND tỉnh phân cấp cho các địa phương thông qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành GTVT, qua kết quả thực hiện nhiệm vụ của các phòng Công thương (QLĐT), qua các kế hoạch phối hợp triển khai nhiệm vụ giữa sở với các huyện, thành phố.

Tiếp tục cải cách và triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công (kiểm định phương tiện, đào tạo sát hạch lái xe cơ giới...); đảm bảo sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị cung cấp. Thực hiện nghiêm chủ trương xã hội hóa các dịch vụ công thuộc lĩnh vực giao thông vận tải. Tham mưu, phối hợp chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giảm biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ - CP ngày 10/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ - CP, ngày 31/8/2018; Nghị định số 143/2020/ NĐ - CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ, giai đoạn 2021 - 2025 trên cơ sở phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tiếp tục kiện toàn ổn định tổ chức bộ máy các phòng, ban, đơn vị thuộc sở. Thực hiện thủ tục bổ nhiệm lại một số chức danh quản lý các phòng ban, đơn vị đảm bảo quy trình, quy định, chất lượng

- Tham mưu triển khai các biện pháp đổi mới phương thức quản lý, tổ chức và hoạt động để nâng cao năng lực quản trị, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

### **3. Cải cách tài chính công**

Thực hiện hiệu quả, mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục thực hiện các quy định về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong quản lý các nguồn kinh phí được giao. Thực hiện quản lý tài chính theo đúng luật ngân sách; quản lý, sử dụng hiệu quả không để xảy ra thất thoát, lãng phí các nguồn vốn được giao. Thực hiện giải ngân các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn xây dựng cơ bản, công tác thanh quyết toán kịp thời, khẩn trương, đúng quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, các nguồn kinh phí.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc khoán chi phí biên chế, quản lý hành chính theo Nghị định 130 của Chính phủ đối với khối quản lý Nhà nước và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, bộ máy biên chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 43 của Chính phủ.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ. Trong đó quy định cụ thể tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý sử dụng, mua sắm phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, sử dụng trụ sở làm việc, chế độ hội họp, tiếp khách... theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc quy định về duyệt dự toán và kiểm tra quyết toán tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

### **4. Hiện đại hóa nền hành chính**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, hướng đến xây dựng Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

Tham mưu hoàn thiện môi trường pháp lý: Thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong việc rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của tỉnh để hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền số. Tham mưu xây dựng các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

Tham mưu phát triển hạ tầng số của tỉnh: Triển khai các yêu cầu, nội dung theo chức năng, nhiệm vụ để phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số. Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai việc tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

Tham mưu phát triển nền tảng và hệ thống số: Thực hiện các yêu cầu, nội dung theo chức năng, nhiệm vụ để triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ của tỉnh và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh; triển khai các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi toàn ngành, địa phương để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu... triển khai xây dựng, phát triển Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo nhiệm vụ được phân công.

Tham mưu phát triển dữ liệu số của tỉnh: Thực hiện các yêu cầu, nội dung theo chức năng, nhiệm vụ để triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ của tỉnh; thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành với các sở, ngành; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật; tham mưu triển khai xây dựng Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp tỉnh nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

Tham mưu phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ.

Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định: Phát triển các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài tỉnh theo nhu cầu. Đẩy mạnh việc sử dụng

chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Phát triển các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước. Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới

Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp: Tham mưu phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trên cơ sở hợp nhất cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành việc tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tham mưu xây dựng, phát triển đô thị thông minh: Triển khai các dịch vụ đô thị thông minh phù hợp điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

### **5. Cải cách thủ tục hành chính**

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính giữa sở với các sở ngành trên địa bàn; tiếp tục rà soát, tham mưu cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; tham mưu bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các quy định thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo đúng Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính; cắt giảm chi phí, thời gian, tuân thủ thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có; ưu tiên các lĩnh vực trọng tâm: kiểm định phương tiện cơ giới; cấp Giấy phép thi công trên đường bộ đang khai thác, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; cấp đổi Giấy phép lái xe; đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong môi trường thông thoáng, bình đẳng.

Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều

hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Tham mưu vận hành và khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hà Nam.

Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý của Ngành.

Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị rà soát các thủ tục hành chính theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành. Thường xuyên cập nhật, rà soát, cùng với việc báo cáo rà soát, sửa đổi bổ sung, đề nghị ban hành; thực hiện công khai các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, ban hành mới tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để các tổ chức và cá nhân đến biết, thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo tất cả các thủ tục hành chính được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2020/NĐ-CP ngày 08/6/2020 của Chính phủ.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ngành.

Phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra duy trì thường xuyên chế độ tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại tố cáo, nhất là kiến nghị của tổ chức, công dân về giải quyết thủ tục hành chính.

## **6. Cải cách chế độ công vụ, xây dựng và nâng cao chất lượng, trachs nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị**

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp vị trí việc làm, đủ trình độ, năng lực thực thi công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh:

Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức bằng hình thức thi tuyển trên máy tính, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Xây dựng quy hoạch cán bộ theo phương án vừa “động” vừa “mở” một chức danh quy hoạch từ 2 đến 3 người, một người được quy hoạch từ 2 đến 3 chức danh, chuẩn bị đủ nguồn cán bộ để lựa chọn; thực hiện việc đổi mới phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các phòng, ban, đơn vị một cách phù hợp đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và nâng cao chất lượng.

Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, không hoàn thành nhiệm vụ. Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định của Chính phủ.

Thực hiện luân chuyển lãnh đạo quản lý, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Đổi mới phương thức và nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ, loại bỏ những nội dung đào tạo trùng lặp, để công tác đào tạo, bồi dưỡng mang lại hiệu quả thiết thực, không lãng phí. Thông qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hành chính bảo đảm tính thống nhất trong hoạt động của cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương, nhất là trong giải quyết các yêu cầu của nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị: Thực hiện nghiêm túc Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt chế độ thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp theo quy định, đặc biệt chú trọng thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm, các biểu hiện thiếu trách nhiệm.

Lãnh đạo các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm trước lãnh đạo sở, cấp ủy Đảng trong tổ chức thực hiện cải cách hành chính ở đơn vị mình. Hàng năm, lấy kết quả xếp loại chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị làm một tiêu chí đánh giá, xếp loại và bình xét thi đua khen thưởng đối với người đứng đầu.

## **7. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, của doanh nghiệp, người dân và toàn xã hội đối với cải cách thủ tục hành chính và trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Bằng các hình thức và nội dung phù hợp, tăng cường thông tin, tuyên truyền về CCHC của sở đến người dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận, để toàn xã hội tích cực tham gia vào thực hiện công cuộc CCHC.

Định kỳ tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Công khai, minh bạch kế hoạch, đề án, kết quả thực hiện CCHC; kết quả đánh giá, chấm điểm CCHC của đơn vị; kết quả các Chỉ số: Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS), Năng lực cạnh tranh (PCI), Cải cách hành chính (PAR INDEX) hàng năm; phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, vận động người dân, doanh nghiệp cùng



tham gia giám sát, đóng góp ý kiến đối với đơn vị, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, trong CCHC

### **III. Các giải pháp thực hiện**

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện CCHC từ sở đến các phòng ban, đơn vị.

Lãnh đạo sở, trưởng các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Chương trình CCHC trong phạm vi quản lý của mình; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của bộ phận, từng công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội.

Cải cách hành chính không chỉ là công việc riêng của hệ thống hành chính, mà là yêu cầu chung của toàn xã hội. Vì vậy, cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi công chức, viên chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước. Phát huy hiệu quả vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể, người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của các đơn vị, đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Tiếp tục thực hiện các biện pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính, như tăng cường lấy ý kiến người dân đối với việc xây dựng thể chế, chính sách, đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

Bố trí công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; nâng cao năng lực nghiên cứu tham mưu cho sở, các phòng, đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của sở, các đơn vị trong ngành, Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ công chức, viên chức.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ

công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều biện pháp, như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng; đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện CCHC.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

Trên cơ sở Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025 của sở; Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2030 và hàng năm của Sở, lãnh đạo các phòng ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức quán triệt, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả về Sở theo quy định chế độ thông tin báo cáo.

Giao Văn phòng tổ chức theo dõi quá trình thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo lãnh đạo Sở để kịp thời chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội Vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng ban, đơn vị SN thuộc Sở (t/h)
- Lưu VT- VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Trọng Thắng**